

Số: /KH-UBND

Tiên Điền, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025
của Chính phủ và Chương trình hành động số 42-CTr/TU ngày 10/4/2025
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày
22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ,
đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia**

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Chương trình hành động số 42-CTr/TU ngày 10/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 231/KH-UBND ngày 10/5/2025 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 42-CTr/TU ngày 10/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (*sau đây gọi tắt là Nghị quyết 57-NQ/TW, Nghị quyết 71/NQ-CP, Chương trình hành động 42-CTr/TU, Kế hoạch 231/KH-UBND*); Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết 57-NQ/TW, Nghị quyết 71/NQ-CP, Chương trình hành động 42-CTr/TU và Kế hoạch 231/KH-UBND.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ vai trò, trách nhiệm của các phòng, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, các thôn về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Tổ chức nghiên cứu, quán triệt nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả các nội dung, phù hợp với từng đối tượng, thành phần, từng cấp, ngành, nhằm giúp cán bộ, đảng viên và Nhân dân nắm vững, hiểu rõ những nội dung cơ bản của Nghị quyết 57-NQ/TW, Nghị quyết 71/NQ-CP, Chương trình hành động 42-CTr/TU và Kế hoạch 231/KH-UBND.

- Phòng Văn hoá - Xã hội có trách nhiệm chủ trì, hướng dẫn, phối hợp với các cấp, các ngành, các đơn vị trong việc thực hiện công tác quản lý nhà nước,

đảm bảo phù hợp với yêu cầu thực tiễn, kịp thời giải quyết các vấn đề cấp bách, tạo chuyển biến tích cực trong tình hình mới.

- Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động chủ động nghiên cứu, học tập và ứng dụng mạnh mẽ các thành tựu khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số vào thực tiễn để thực hiện tốt các mục tiêu của Kế hoạch đề ra.

- Trên cơ sở Kế hoạch của Ủy ban nhân dân xã, các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị và các thôn chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Cụ thể hóa và thực hiện kịp thời, đầy đủ các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết 57-NQ/TW, Nghị quyết 71/NQ-CP, Chương trình hành động 42-CTr/TU và Kế hoạch 231/KH-UBND.

- Xác định nhiệm vụ, giải pháp, kết quả sản phẩm, tiến độ thực hiện cụ thể và phân công tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện; bảo đảm hoàn thành các nhiệm vụ được giao, thực sự tạo được đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tạo nền tảng, động lực thúc đẩy phát triển tỉnh Hà Tĩnh và địa phương trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết: số 09-NQ/TU ngày 03/02/2015 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVII về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo phát triển khoa học và công nghệ đến năm 2020 và những năm tiếp theo; số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIX về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; số 12-NQ/TU ngày 16/5/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030.

2. Mục tiêu cụ thể (chi tiết tại Phụ lục I kèm theo)

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã hội về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

1.1. Các phòng, ban, ngành, các thôn

Tổ chức tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng nội dung Nghị quyết 57-NQ/TW, Nghị quyết 71/NQ-CP, Chương trình hành động 42-CTr/TU và Kế hoạch 231/KH-UBND, xác định phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là yếu tố quyết định phát triển của xã, là điều kiện tiên quyết, thời cơ tốt nhất để đưa xã Tiên Điền phát triển bền vững. Hình thức tuyên truyền đa dạng thông qua báo chí, phát thanh, truyền hình, các nền tảng số, mạng xã hội và các phương tiện thông tin điện tử khác; cụ thể hóa nội dung tuyên truyền cho từng nhóm đối tượng người dân, doanh nghiệp.

1.2. Phòng Văn hoá - Xã hội

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã thực hiện quy định trách nhiệm người đứng đầu chỉ đạo, triển khai nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Thực hiện đo lường, đánh giá trực tuyến về mức độ hoàn thành nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là một tiêu chí thi đua, khen thưởng hằng năm của xã.

- Tham mưu tổ chức thực hiện chương trình đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã theo quy định. Xây dựng chương trình, kế hoạch phát động phong trào học tập trên các nền tảng số để trở thành phong trào “học tập số” thường xuyên, liên tục, phổ cập, nâng cao kiến thức, kỹ năng về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân.

- Chủ trì, tham mưu phát động phong trào thi đua, phong trào phát minh, sáng chế, cải tiến kỹ thuật, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác, năng suất lao động trên địa bàn xã nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của doanh nhân, doanh nghiệp và Nhân dân, góp phần thực hiện thành công cuộc cách mạng về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Chú trọng khích lệ, động viên, biểu dương, khen thưởng, tôn vinh kịp thời bằng các hình thức đa dạng cho các nhà khoa học, nhà sáng chế, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có thành tích trong phát minh, sáng chế, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật và nghiên cứu phát triển, chuyển giao ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Khai thác các nền tảng đào tạo trực tuyến do bộ, ngành Trung ương và tỉnh triển khai về địa phương để cung cấp miễn phí, thường xuyên, kịp thời kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản cho người dân, doanh nghiệp. Tham mưu tổ chức hội nghị, hội thảo về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ đã đề ra về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Thành lập đoàn kiểm tra định kỳ, báo cáo kết quả theo tháng, quý, 6 tháng, 1 năm. Thực hiện sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm, điều chỉnh kịp thời mục tiêu, giải pháp phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

- Công khai, minh bạch thông tin về các chương trình, chính sách hỗ trợ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Minh bạch quy trình phê duyệt, quản lý, sử dụng kinh phí; tạo cơ chế tự chủ hơn cho tổ chức phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị trong việc khuyến khích, bảo vệ cán bộ làm công tác phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu

trách nhiệm theo Nghị định số 73/2023/NĐ-CP ngày 29/9/2023 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

- Đề xuất các hình thức tôn vinh, biểu dương, khen thưởng kịp thời, xứng đáng đối với các chuyên gia, nhà khoa học, nhà sáng chế, các cơ sở đào tạo, nghiên cứu, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có thành tích phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, các mô hình tiêu biểu, điển hình trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn. Nghiên cứu, đề xuất UBND xã đưa kết quả thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW, Nghị quyết 71/NQ-CP, Chương trình hành động 42-CTr/TU và Kế hoạch 231/KH-UBND vào tiêu chí đánh giá, xếp loại, thi đua, khen thưởng cán bộ, công chức, viên chức hằng năm.

- Xây dựng chương trình, kế hoạch phát động phong trào học tập trên các nền tảng số để trở thành phong trào “học tập số” thường xuyên, liên tục, phổ cập, nâng cao kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản trong cán bộ, công chức, học sinh và Nhân dân.

- Thường xuyên chỉ đạo tăng cường thời lượng, mở các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền các văn bản của Đảng, của Nhà nước, của tỉnh và xã về thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW, Nghị quyết 71/NQ-CP, Chương trình hành động 42-CTr/TU và Kế hoạch 231/KH-UBND.

- Tăng cường tuyên truyền trên hệ thống thông tin cơ sở, chỉ đạo các thôn tuyên truyền, phổ biến rộng rãi đến người dân về lợi ích của phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đa dạng hóa hình thức truyền thông (báo chí, phát thanh, mạng xã hội...).

2. Tập trung rà soát và hoàn thiện cơ chế, chính sách; xóa bỏ mọi tư tưởng, quan niệm, rào cản đang cản trở sự phát triển; đưa cơ chế, chính sách thành một lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

2.1. Phòng Kinh tế

- Triển khai các hoạt động xúc tiến, kêu gọi các tổ chức, doanh nghiệp trong nước và nước ngoài đầu tư cho nghiên cứu, sản xuất và phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại địa phương.

- Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính về đầu tư kinh doanh, nhất là đối với các doanh nghiệp thuộc lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.

- Tham mưu HĐND, UBND xã phương án kinh phí để triển khai các nội dung, nhiệm vụ đề ra tại Kế hoạch; phối hợp với phòng Văn hoá - Xã hội tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí ngân sách cho hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo đáp ứng yêu cầu, quy định và phù hợp khả năng cân đối ngân sách.

2.2. Phòng Văn hoá - Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với Công an xã rà soát, sửa đổi, bổ sung chính sách thu hút, trọng dụng nguồn nhân lực chất lượng cao cho công tác ứng dụng công nghệ

thông tin, chuyển đổi số, lực lượng chuyên trách bảo đảm an toàn, an ninh mạng, nghiên cứu khoa học công nghệ làm việc tại các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị xã, đảm bảo đủ về số lượng, chất lượng, phù hợp theo đặc thù lĩnh vực, địa phương.

- Chủ trì, phối hợp với phòng Kinh tế và các cơ quan, đơn vị chủ động rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật (quy định về lĩnh vực đất đai, đầu tư, mua sắm công, thủ tục hành chính, sở hữu trí tuệ, thuế, tín dụng...) thuộc thẩm quyền của địa phương hoặc trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung để ban hành chính sách ưu đãi, khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức đầu tư vào nghiên cứu và phát triển, khởi nghiệp sáng tạo, ứng dụng công nghệ số, tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản về thể chế, cơ chế, chính sách và nguồn nhân lực, tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho sự phát triển mang tính đột phá của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

2.3. Trung tâm Phục vụ hành chính công

Chủ trì rà soát, tham mưu đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo thuận lợi tối đa cho cá nhân, tổ chức, người dân, doanh nghiệp; ứng dụng công nghệ số để tự động hóa quy trình, giảm thời gian xử lý hồ sơ, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến chất lượng cao, phi địa giới hành chính; tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp công nghệ tiếp cận đất đai, vốn, nhân lực.

3. Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

3.1. Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị

Tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng, hoàn thành và đưa vào khai thác hiệu quả các hạ tầng công nghệ thông tin, chuyển đổi số tại ngành, lĩnh vực phục vụ quản lý nhà nước và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của xã; kết nối, chia sẻ và khai thác hiệu quả dữ liệu giữa các cơ quan, đơn vị với các hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia. Triển khai các nền tảng số: du lịch thông minh, nông nghiệp thông minh, giáo dục, y tế thông minh, quản trị hạ tầng, đô thị, tài nguyên, môi trường, đầu tư, tài chính, ngân sách. Phát triển thanh toán số, thúc đẩy kinh tế số, xã hội số, nâng cao năng lực cạnh tranh.

3.2. Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp các phòng, ban, ngành, đơn vị

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã xây dựng kế hoạch hành động và các văn bản chỉ đạo nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh. Triển khai hiệu quả chương trình chuyển đổi số trong doanh nghiệp. Đẩy mạnh xã hội hóa, thu hút vốn đầu tư tư nhân; đổi mới phương thức đầu tư PPP cho các dự án hạ tầng số.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã lồng ghép nội dung về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 05 năm, hằng năm và chương trình hành động của Ủy ban nhân dân xã thực hiện các kết luận của Đảng ủy, nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã về phát triển kinh tế - xã hội hằng năm.

- Xây dựng chương trình xúc tiến đầu tư hằng năm, trong đó ưu tiên thu hút các doanh nghiệp lớn đầu tư vào các lĩnh vực công nghệ cao, công nghiệp công nghệ số, công nghiệp bán dẫn, công nghệ sinh học.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện chuyển đổi số cụm công nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý, tối ưu hóa sản xuất, thu hút dự án đầu tư, sử dụng tài nguyên tiết kiệm và bảo vệ môi trường; đẩy mạnh kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ phát triển thương mại điện tử nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

3.3. Phòng Văn hoá - Xã hội

- Tham mưu xây dựng kế hoạch phát triển hạ tầng số lồng ghép vào quy hoạch tổng thể của xã; triển khai thực hiện có hiệu quả các nền tảng số dùng chung của tỉnh, của ngành, lĩnh vực bảo đảm hoạt động thống nhất, liên thông của các ngành, lĩnh vực trên môi trường số. Ưu tiên các nhiệm vụ khoa học, công nghệ giải quyết vấn đề bức thiết (nông nghiệp công nghệ cao, chế biến nông sản, bảo vệ môi trường, y tế, giáo dục...).

- Tạo điều kiện kết nối viện - trường - doanh nghiệp, thúc đẩy nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao công nghệ phục vụ sản xuất, đời sống. Khuyến khích doanh nghiệp khởi nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo. Kết nối quỹ đầu tư, nhà đầu tư cho các dự án khởi nghiệp tại địa phương.

- Hỗ trợ, tạo điều kiện đẩy nhanh phát triển hạ tầng viễn thông, internet đáp ứng yêu cầu dự phòng, kết nối, an toàn, bền vững mạng cáp quang băng thông rộng tốc độ cao, mạng thông tin di động 5G, 6G; phát triển hạ tầng tiện ích số và công nghệ số, trọng tâm là các nền tảng số dùng chung.

3.4. Công an xã

Chủ trì, tiếp tục tham mưu thực hiện tốt nhiệm vụ đảm bảo an toàn, an ninh mạng và triển khai hiệu quả Đề án 06 trên địa bàn xã; triển khai kế hoạch ứng dụng các nền tảng số, nền tảng số dùng chung đảm bảo thống nhất, liên thông.

3.5. Văn phòng HĐND-UBND

- Rà soát, triển khai nâng cấp, bổ sung, hoàn thiện đầu tư trang thiết bị đảm bảo an ninh, an toàn hệ thống thông tin phục vụ việc triển khai Đề án 06 và chuyển đổi số.

- Vận hành đảm bảo an ninh, an toàn thông tin tại các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh.

4. Phát triển nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

4.1. Phòng Văn hoá - Xã hội

- Tham mưu các giải pháp, đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, bảo đảm nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Triển khai thực hiện các kế hoạch tìm kiếm, đào tạo những học sinh tài năng trong các ngành khoa học cơ bản, các ngành kỹ thuật và công nghệ then chốt

phục vụ phát triển công nghệ chiến lược; các chương trình đào tạo, đào tạo nghề chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu ứng dụng công nghệ mới, công nghệ cao.

- Triển khai thực hiện mô hình giáo dục số, nâng cao năng lực số trong xã hội; tăng cường đào tạo kiến thức về khoa học và công nghệ, nâng cao năng lực tin học, ngoại ngữ, rèn luyện năng lực thiết kế sáng tạo gắn với các dự án thực tế trong cơ sở giáo dục phổ thông; tăng cường định hướng nghề nghiệp và tư vấn theo đuổi khoa học, kỹ thuật và ngành kỹ thuật trong các trường học phổ thông để chủ động, chuẩn bị nguồn nhân lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong tương lai.

- Phát triển hệ sinh thái giáo dục số và học tập hiện đại. Tăng cường đào tạo về kỹ năng số, kiến thức về công nghệ mới; triển khai mô hình trường học thông minh, lớp học ảo, học liệu số, tạo điều kiện để học sinh tiếp cận công nghệ sớm.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, thu hút, trọng dụng nhân lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đặc biệt là nhân lực chất lượng cao.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức khảo sát, tổng hợp đội ngũ cán bộ có trình độ khoa học kỹ thuật, công nghệ thông tin đang công tác tại các phòng, ban, ngành và có phương án bố trí hợp lý trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy. Xác định rõ nhu cầu nhân lực của từng lĩnh vực; xây dựng các chương trình đào tạo chuyên sâu, chất lượng cao.

- Xây dựng chương trình đào tạo kỹ năng số (quản trị dữ liệu, sử dụng nền tảng số...), tổ chức các lớp tập huấn định kỳ. Tích hợp, lồng ghép nội dung chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo trong chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức; liên hệ với các cơ quan, đơn vị liên quan để triển khai các chương trình đào tạo, bồi dưỡng về kỹ năng số, kiến thức chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, người dân, doanh nghiệp...

- Tham mưu triển khai thực hiện Nghị định số 179/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ quy định chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, trong đó ưu tiên thu hút, tuyển dụng, trọng dụng nhân tài (công chức, viên chức là sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ tài năng) về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về làm việc, sinh sống tại các cơ quan đảng, nhà nước và các doanh nghiệp trên địa bàn.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng tổ chức các cuộc thi: Sáng tạo trẻ, Sáng tạo khoa học kỹ thuật, Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo,...; tôn vinh các sáng chế, giải pháp hữu ích, danh hiệu tri thức tiêu biểu.

4.2. Các phòng, ban, ngành, đơn vị

Tìm kiếm, giới thiệu tiếp nhận, tuyển dụng, thu hút đủ nguồn nhân lực công nghệ thông tin, bố trí đảm bảo triển khai chất lượng Kế hoạch số 482/KH-UBND ngày 30/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2030 và những năm tiếp theo.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh

5.1. Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị

- Theo chức năng, nhiệm vụ, xây dựng kế hoạch triển khai đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo gắn việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Kế hoạch số 482/KH-UBND ngày 30/11/2023 của UBND tỉnh về thực hiện chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2030.

- Triển khai ứng dụng nền tảng trí tuệ nhân tạo phục vụ công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực. Khuyến khích xã hội hóa, hợp tác công - tư trong phát triển hạ tầng số.

- Triển khai các nền tảng số thông minh trong các ngành, lĩnh vực: du lịch, nông nghiệp, sản xuất, logistics, thương mại điện tử, giáo dục - y tế, đô thị, môi trường,... Phát triển thanh toán số, thúc đẩy kinh tế số, xã hội số, nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Số hóa hồ sơ, tài liệu, thực hiện toàn bộ các hoạt động xử lý hồ sơ, công việc, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công, các ứng dụng tiện ích chất lượng cao phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của các cơ quan trong hệ thống chính trị trên địa bàn xã, phục vụ cán bộ, công chức, người dân, doanh nghiệp trên môi trường số.

- Tổ chức triển khai hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số và các nhiệm vụ khác đã được các bộ, ngành Trung ương, UBND tỉnh, UBND xã giao trách nhiệm thực hiện.

5.2. Phòng Văn hoá - Xã hội

- Tham mưu xây dựng, triển khai Chương trình phát triển Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số với các mục tiêu được lượng hóa cụ thể; giao trách nhiệm người đứng đầu các đơn vị trực tiếp phụ trách, chỉ đạo.

- Phối hợp sử dụng có hiệu quả các nền tảng số dùng chung, các cơ sở dữ liệu số dùng chung, kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị tại địa phương; đẩy mạnh cải cách hành chính, rà soát, tái cấu trúc, số hóa toàn bộ quy trình nghiệp vụ dựa trên công nghệ số.

- Tham mưu kế hoạch phát triển văn hóa số bảo đảm giữ gìn bản sắc dân tộc, triển khai thực hiện bộ quy tắc ứng xử trên không gian mạng, giảm thiểu tác động tiêu cực của công nghệ số đối với xã hội.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực quản lý văn hóa, di sản, thể thao và du lịch. Khuyến khích, thu hút đông đảo cộng đồng tham gia sáng tạo, sản xuất các sản phẩm văn hóa số tích cực, lành mạnh và hướng thiện trên môi trường số.

- Phối hợp triển khai các biện pháp quyết liệt, xử lý kịp thời các hiện tượng văn hóa số không lành mạnh, ảnh hưởng tới giá trị chung của xã hội, giảm thiểu

các tác động tiêu cực của công nghệ số đến môi trường sống, xã hội, người dân, đặc biệt là trẻ em, thanh thiếu niên và các đối tượng dễ bị tổn thương trên không gian mạng.

- Phối hợp triển khai thực hiện liên thông dữ liệu Sổ sức khỏe điện tử, Giấy chuyên tuyến, Giấy hẹn khám lại, Kết quả xét nghiệm... để cơ sở khám chữa bệnh, bác sĩ khai thác thông tin Sổ sức khỏe trên VNeID trực tiếp từ phần mềm của cơ sở khám chữa bệnh.

- Phối hợp triển khai bệnh án điện tử tại Trung tâm Y tế.

5.3. Văn phòng HĐND-UBND, Trung tâm Phục vụ hành chính công

Triển khai ứng dụng nền tảng trí tuệ nhân tạo phục vụ công tác quản lý nhà nước trên trong giải quyết thủ tục hành chính; đẩy mạnh xác thực điện tử, chữ ký số; triển khai kế hoạch cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính.

5.4. Phòng Kinh tế

- Tham mưu, đề xuất triển khai nền tảng số về giám sát, thu thập, quản lý dữ liệu lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, tài nguyên, môi trường theo chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên và tích hợp, liên thông với nền tảng dữ liệu dùng chung của tỉnh.

- Tham mưu xây dựng chương trình, đề án, dự án đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số nhằm phát huy lợi thế trên một số lĩnh vực, địa phương, như: Chương trình phát triển nông nghiệp công nghệ cao; nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phát triển nông nghiệp; Chương trình ứng dụng công nghệ sinh học trong nông nghiệp; Chương trình giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản.

5.5. Công an xã

- Xây dựng kế hoạch triển khai danh tính số, phương tiện số, kỹ năng số và tài khoản số, hình thành công dân số. Triển khai giải pháp hỗ trợ, bảo vệ người dân trên không gian mạng ở mức cơ bản, tạo lập niềm tin số trong cộng đồng.

- Tham mưu bảo đảm an toàn, an ninh mạng trên nền tảng số và không gian mạng; an ninh, an toàn dữ liệu hợp pháp của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và chủ quyền an ninh dữ liệu. Xây dựng đội ngũ chuyên trách ứng cứu sự cố về an toàn thông tin, an ninh mạng. Tham mưu ban hành quy chế bảo vệ dữ liệu, thông tin quan trọng của tổ chức và cá nhân trong hệ thống chính trị. Tham gia diễn tập phòng chống tấn công mạng. Tăng cường năng lực giám sát, cảnh báo sớm, ứng cứu sự cố an ninh mạng. Xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố.

- Tăng cường giám sát trên không gian mạng để kịp thời phát hiện, cảnh báo sớm các nguy cơ mất an toàn, an ninh mạng cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân.

- Xây dựng, triển khai các cơ chế, biện pháp, nền tảng số để ngăn chặn, đấu tranh hiệu quả đối với tội phạm công nghệ cao, lợi dụng không gian mạng.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan để đảm bảo liên thông, đồng bộ, bí mật nhà nước trong hoạt động chuyển đổi số của cả hệ thống chính trị.

- Chia sẻ thông tin trong phạm vi quản lý và đảm bảo đúng quy định; phối hợp theo dõi, giám sát, xử lý sự cố, có kế hoạch theo dõi, giám sát, đánh giá thường xuyên các hệ thống để bảo đảm an ninh, an toàn.

6. Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp

6.1. Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị

- Theo phạm vi chức năng, nhiệm vụ, tổ chức nghiên cứu, đề xuất kế hoạch đẩy mạnh tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ trên môi trường số; đẩy mạnh sản xuất thông minh trong các ngành, lĩnh vực: nông nghiệp, thương mại, tài chính, giáo dục và đào tạo, y tế, giao thông,...

- Phối hợp triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia chuyển đổi số. Xây dựng thương hiệu số cho sản phẩm chủ lực, áp dụng công nghệ truy xuất nguồn gốc, IoT, blockchain trong nông nghiệp, chế biến...

- Xây dựng, ban hành chương trình đẩy mạnh sản xuất thông minh, chuyển đổi số trong các lĩnh vực trọng điểm như nông nghiệp, công nghiệp, thương mại, giáo dục, y tế, du lịch...

6.2. Phòng Văn hoá - Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu giải pháp phát triển thị trường khoa học và công nghệ. Khuyến khích doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh đầu tư cho chuyển đổi số, nghiên cứu, ứng dụng khoa học, đổi mới công nghệ để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, quản trị doanh nghiệp.

- Khuyến khích doanh nghiệp tham gia các chuỗi cung ứng số, xuất khẩu sản phẩm, dịch vụ thông qua nền tảng số toàn cầu. Đặt hàng, giao nhiệm vụ cho các doanh nghiệp công nghệ số thực hiện các nhiệm vụ trọng điểm về chuyển đổi số.

6.3. Phòng Kinh tế

- Triển khai thực hiện, tham mưu các nội dung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ; trong đó, tập trung các nội dung hỗ trợ tư vấn về chuyển đổi số, hỗ trợ áp dụng công nghệ, ứng dụng các giải pháp trên nền tảng số, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo.

- Duy trì và phát triển các sản phẩm chủ lực đáp ứng yêu cầu của thị trường; bảo đảm phát triển tài sản trí tuệ và tiêu chuẩn, chất lượng hàng hóa là công cụ hữu hiệu thúc đẩy đổi mới sáng tạo và ứng dụng công nghệ mới. Phát huy vai trò của địa phương, doanh nghiệp trong việc chủ trì, đăng ký bảo hộ và phát triển nhãn hiệu, thương hiệu sản phẩm gắn với địa danh, loại hình dịch vụ có thể mạnh của địa phương. Khai thác, sử dụng cổng thông tin hoặc sàn thương mại điện tử của tỉnh để hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm trên địa bàn, kết nối doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh.

- Đẩy mạnh thương mại điện tử, thúc đẩy các mô hình kinh doanh số. Xây dựng chương trình thúc đẩy tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ trên môi trường số, đưa sản phẩm lên môi trường số.

7. Tăng cường hợp tác trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

7.1. Các phòng, ban, ngành, đơn vị

Chủ động hợp tác với các cơ quan, đơn vị liên quan để nghiên cứu, chuyển giao khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh. Tăng cường liên kết, hợp tác với các cơ quan, đơn vị liên quan để học tập, chia sẻ kinh nghiệm đổi mới sáng tạo kịp thời ứng dụng các thành tựu phù hợp với thực tiễn và điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương; đẩy mạnh ngoại giao công nghệ, thu hút các nguồn lực bên ngoài, góp phần đảm bảo an ninh kinh tế, nâng cao tự chủ về công nghệ.

7.2. Phòng Văn hoá - Xã hội

- Tham gia các hội nghị, diễn đàn về chuyển đổi số, khoa học, công nghệ, thúc đẩy các chương trình nghiên cứu, chuyển giao công nghệ tiên tiến, chiến lược do cấp trên tổ chức.

7.3. Phòng Kinh tế

Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu ưu tiên thu hút, kêu gọi các doanh nghiệp ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo trong đầu tư sản xuất, kinh doanh trên địa bàn; tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp hợp tác với các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương; các chương trình mục tiêu, đề án, dự án có liên quan.

2. Nguồn vốn huy động đầu tư từ các doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân theo quy định của pháp luật.

3. Nguồn vốn từ các quỹ hỗ trợ, đầu tư cho hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; quỹ phát triển khoa học và công nghệ các cấp, các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

4. Các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã

- Căn cứ Kế hoạch và tình hình thực tế, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực phụ trách bảo đảm đồng bộ, hiệu quả.

- Căn cứ thời gian giao tại **Phụ lục II (kèm theo)**, báo cáo tiến độ tình hình triển khai, kết quả thực hiện hàng tháng trước ngày 15 hằng tháng, báo cáo Quý trước ngày 05 tháng cuối Quý, báo cáo 6 tháng trước ngày 05/6, báo cáo năm trước ngày 25/11 hoặc đột xuất (*khi có yêu cầu*), gửi UBND xã (*qua phòng Văn hoá - Xã hội*) tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

2. Phòng Văn hoá - Xã hội

Chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc các phòng, ban, ngành, đơn vị thực hiện Kế hoạch; là đầu mối giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện, kịp thời báo cáo và kiến nghị cấp có thẩm quyền các biện pháp

cần thiết để thực hiện đồng bộ và có hiệu quả các nội dung của Kế hoạch; xây dựng biểu mẫu theo dõi, thống kê, đề cương báo cáo tình hình, kết quả thực hiện của các đơn vị, địa phương hàng tháng, quý, 6 tháng, năm, tổng hợp, báo cáo UBND xã.

3. Phòng Kinh tế

Chủ trì, phối hợp với phòng Văn hoá - Xã hội, các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn công tác xây dựng dự toán, quyết toán và tham mưu cấp có thẩm quyền phương án kinh phí triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch này theo phân cấp phù hợp khả năng cân đối của ngân sách.

Ủy ban nhân dân xã đề nghị các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về UBND xã (*qua phòng Văn hoá - Xã hội*) để được hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Thường trực Đảng, HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQVN xã;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp xã;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- Các thôn;
- Lưu: VT, VHXX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phan Văn Lĩnh

Phụ lục I
DANH MỤC CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2025 của UBND xã Tiên Điền)

TT	Chỉ tiêu	Phấn đấu theo từng giai đoạn					Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá
		Năm 2025	Năm 2030	Năm 2035	Năm 2040	Năm 2045	
1	Dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản thanh toán điện tử	65%	≥ 90%	≥ 98%	≥ 98%	≥ 98%	Các chi nhánh Ngân hàng trên địa bàn
2	Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử	90%	≥ 95%	≥ 98%	≥ 98%	≥ 98%	Trung tâm Y tế Tiên Điền
3	Tỷ lệ chi ngân sách cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số	≥ 1,0%	≥ 1,5%	≥ 2%	≥ 2,5%	≥ 3%	Phòng Kinh tế
4	Cán bộ, công chức cấp xã được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản	≥ 80%	100%	100%	100%	100%	Phòng Văn hoá - Xã hội
5	Cán bộ, công chức, viên chức làm chủ kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành	80%	100%	100%	100%	100%	Phòng Văn hoá - Xã hội
6	Dân số trưởng thành tiếp cận dịch vụ số trong y tế, giáo dục, bảo hiểm	80%	90%	95%	97%	99%	Phòng Văn hoá - Xã hội
7	Chỉ tiêu về thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công và chỉ đạo, điều hành, quản trị nội bộ trên môi trường điện tử						
7.1	Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử	95%	100%	100%	100%	100%	Trung tâm phục vụ Hành chính công
7.2	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công	75%	80%	≥ 95%	≥ 95%	≥ 95%	Trung tâm phục vụ Hành chính công
7.3	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công	75%	80%	100%	100%	100%	Trung tâm phục vụ Hành chính công
7.4	Tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc toàn trình trên môi trường điện tử của các cơ quan hành chính nhà nước	80%	90%	100%	100%	100%	Văn phòng HĐND-UBND

7.5	Tỷ lệ nhiệm vụ được theo dõi, quản lý, giám sát của các cơ quan hành chính thực hiện trên môi trường điện tử	80%	100%	100%	100%	100%	Văn phòng HĐND-UBND
7.6	Tỷ lệ các cơ quan nhà nước thực hiện chỉ đạo, điều hành, quản trị nội bộ trên môi trường điện tử	100%	100%	100%	100%	100%	Văn phòng HĐND-UBND
8	Tỷ lệ hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa	≥ 70%	100	100%	100%	100%	Trung tâm phục vụ Hành chính công
9	Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến	≥ 70%	≥ 85%	≥ 95%	≥ 95%	100%	Trung tâm phục vụ Hành chính công
10	Tỷ lệ doanh nghiệp vừa và nhỏ ứng dụng công nghệ số	≥ 30%	≥ 60%	≥ 85%	≥ 95%	100%	Phòng Kinh tế
11	Tỷ lệ người dân có tài khoản định danh điện tử (VNeID)	≥ 60%	≥ 80%	≥ 90%	100%	100%	Công an xã
12	Tỷ lệ người dân có chữ ký số	(* ¹)	≥ 10%	= 20%	=30%	= 40%	Phòng Văn hoá - Xã hội
13	Tỷ lệ Đảng ủy, chính quyền xã sử dụng phần mềm quản trị điều hành thống nhất	100%	100%	100%	100%	100%	Văn phòng Đảng uỷ, Văn phòng HĐND-UBND

¹ Năm 2025 tính tỷ lệ người dân có tài khoản định danh điện tử (VNeID)

Phụ lục II
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ
TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 71/NQ-CP VÀ CHƯƠNG TRÌNH 42-CTr/TU
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2025 của UBND xã Tiên Điền)

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
I.	Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã hội về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số			
1.	Tổ chức triển khai thực hiện tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về nội dung Nghị quyết 57-NQ/TW, Nghị quyết 71/NQ-CP, Chương trình hành động 42-CTr/TU và Kế hoạch 231/KH-UBND theo hướng: đa dạng hóa các hình thức, cụ thể hóa nội dung và có mục tiêu cụ thể	Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị	Phòng Văn hóa - Xã hội	Thường xuyên
2.	Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc chỉ đạo triển khai nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện kế hoạch hành động về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số hàng năm	Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị	Phòng Văn hóa - Xã hội	Định kỳ hàng năm
3.	Cụ thể hóa nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị	Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị	Phòng Văn hóa - Xã hội	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
4.	Xây dựng, trình UBND xã ban hành và tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi đến người dân về lợi ích của phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đa dạng hóa hình thức truyền thông (báo chí, truyền hình, phát thanh, mạng xã hội...)	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, Trang thông tin điện tử, truyền thanh cơ sở, các thôn	9/2025
5.	Biên soạn tin, bài về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số để tuyên truyền rộng rãi trên trang thông tin điện tử, hệ thống truyền thanh, các nền tảng mạng xã hội	Phòng Văn hóa - Xã hội	Trang thông tin điện tử, truyền thanh cơ sở, các thôn	Thường xuyên
6.	Tiếp tục triển khai phong trào học tập trên các nền tảng số để trở thành phong trào “học tập số” thường xuyên, liên tục, phổ cập, nâng cao kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản trong cán bộ, công chức, học sinh và Nhân dân	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị	Thường xuyên
7.	Triển khai Đề án đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyển đổi số của cơ quan nhà nước, người đứng đầu và cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan nhà nước	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị	Sau khi có văn bản của tỉnh
8.	Đề xuất các hình thức tôn vinh, biểu dương, khen thưởng kịp thời, xứng đáng đối với các chuyên gia, nhà khoa học, nhà sáng chế, các cơ sở đào tạo, nghiên cứu, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có thành tích phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, các mô hình tiêu biểu, điển hình trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
9.	Triển khai nền tảng đào tạo trực tuyến mở đại trà cung cấp các kiến thức về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, kiến thức, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản cho người dân, doanh nghiệp	Phòng Văn hoá - Xã hội	Công an xã và các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị	Thường xuyên
10.	Tổ chức thực hiện bồi dưỡng nghiệp vụ, hội nghị cho cán bộ, công chức, viên chức kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản phục vụ chuyển đổi số	Phòng Văn hoá - Xã hội	Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị	Thường xuyên
11.	Phát động phong trào thi đua, phong trào phát minh, sáng chế, cải tiến kỹ thuật, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác, năng suất lao động trên địa bàn xã nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của doanh nhân, doanh nghiệp và Nhân dân	Phòng Văn hoá - Xã hội	Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị	Thường xuyên
12.	Tham gia mạng lưới kết nối các trung tâm đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo, tập trung vào các công nghệ chiến lược và chuyển đổi số	Phòng Văn hoá - Xã hội	Phòng Kinh tế; các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị	Thường xuyên
13.	Công khai, minh bạch thông tin về các chương trình, chính sách hỗ trợ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Minh bạch quy trình phê duyệt, quản lý, sử dụng kinh phí; tạo cơ chế tự chủ hơn cho tổ chức phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Phòng Văn hoá - Xã hội	Phòng Kinh tế; các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị	Thường xuyên
II.	Tập trung rà soát và hoàn thiện cơ chế, chính sách; xoá bỏ mọi tư tưởng, quan niệm, rào cản đang cản trở sự phát triển; đưa cơ chế, chính sách thành một lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (KHCN, ĐMST và CDS)			

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
14.	Triển khai các hoạt động xúc tiến, kêu gọi các tổ chức, doanh nghiệp trong nước và nước ngoài đầu tư cho nghiên cứu, sản xuất và phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại địa phương	Phòng Kinh tế	Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị	Thường xuyên
15.	Rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền đơn giản hóa thủ tục hành chính về đầu tư kinh doanh, nhất là đối với các doanh nghiệp thuộc lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh	Phòng Kinh tế	Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị	Thường xuyên
16.	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung chính sách thu hút, trọng dụng nguồn nhân lực chất lượng cao cho công tác ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, lực lượng chuyên trách bảo đảm an toàn, an ninh mạng, nghiên cứu khoa học công nghệ làm việc tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong hệ thống chính trị xã, đảm bảo đủ về số lượng, chất lượng, phù hợp theo đặc thù lĩnh vực, địa phương.	Phòng Văn hoá - Xã hội	Công an xã; các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị	9/2025
17.	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật (quy định về lĩnh vực đất đai, đầu tư, mua sắm công, thủ tục hành chính, sở hữu trí tuệ, thuế, tín dụng...) thuộc thẩm quyền của địa phương hoặc trình cấp có thẩm quyền sửa đổi	Các phòng, ban, ngành	Văn phòng HĐND-UBND	10/2025
18.	Công bố danh mục các lĩnh vực, công nghệ chiến lược, các dự án trọng điểm, các khu vực có tiềm năng để thu hút, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư ứng dụng KHCN, ĐMST và CDS	Phòng Văn hoá - Xã hội	Phòng Kinh tế; các phòng, ban, ngành, địa phương	Năm 2025 và bổ sung hàng năm

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
19.	Nghiên cứu, đề xuất các cơ chế, tạo điều kiện chuyển giao công nghệ, sẵn sàng thử nghiệm các công nghệ mới, mô hình kinh doanh mới (sandbox), có kiểm soát rủi ro; cơ chế hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, phát triển doanh nghiệp công nghệ số	Phòng Văn hoá - Xã hội	Phòng Kinh tế, các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị	Năm 2027
20.	Rà soát, đề xuất điều chỉnh các quy trình nội bộ để phù hợp xử lý trên môi trường điện tử; thực hiện các biện pháp, giải pháp linh hoạt sáng tạo, hiệu quả cho phép sử dụng các giấy tờ điện tử tích hợp trên tài khoản định danh điện tử thay thế giấy tờ giấy khi thực hiện các thủ tục hành chính; cắt giảm các thành phần hồ sơ khi dữ liệu đã được số hóa	Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị	Văn phòng HĐND-UBND; Trung tâm phục vụ Hành chính công	Thường xuyên
21.	Rà soát, tham mưu đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo thuận lợi tối đa cho cá nhân, tổ chức, người dân, doanh nghiệp; ứng dụng công nghệ số để tự động hóa quy trình, giảm thời gian xử lý hồ sơ, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến chất lượng cao, phi địa giới hành chính; tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp công nghệ, startup tiếp cận đất đai, vốn, nhân lực	Trung tâm phục vụ Hành chính công	Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị	Thường xuyên
III.	Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số			
22.	Tổ chức ứng dụng trí tuệ nhân tạo dựa trên dữ liệu lớn trong các ngành, lĩnh vực quan trọng	Các phòng, ban, ngành	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
23.	Phối hợp thực hiện đề án ứng dụng IoT trong một số ngành, lĩnh vực như sản xuất thương mại, quản lý năng lượng, nông nghiệp thông minh, giao thông thông minh, y tế thông minh,...	Các phòng, ban, ngành	Phòng Văn hoá - Xã hội	2026

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
24.	Ban hành các văn bản chỉ đạo nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh	Phòng Kinh tế	Các phòng, ban, ngành	Hàng năm
25.	Triển khai hiệu quả chương trình chuyển đổi số trong doanh nghiệp	Phòng Kinh tế	Các phòng, ban, ngành	Hàng năm
26.	Đẩy mạnh, ưu tiên triển khai các dự án phát triển công nghệ chiến lược, hạ tầng số mới, dịch vụ số mới, dữ liệu, đào tạo nhân lực công nghệ số theo hình thức đối tác công tư	Phòng Kinh tế	Phòng Văn hoá - Xã hội	Hàng năm
27.	Xây dựng chương trình xúc tiến đầu tư hằng năm, trong đó ưu tiên thu hút các doanh nghiệp lớn đầu tư vào các lĩnh vực công nghệ cao, công nghiệp công nghệ số, công nghiệp bán dẫn, công nghệ sinh học	Phòng Kinh tế	Các phòng, ban, ngành	Hàng năm
28.	Kêu gọi các dự án phát triển hạ tầng số cho các khu vực trọng điểm, có tính kết nối, liên thông; thúc đẩy kết nối, chia sẻ hạ tầng số giữa các cơ quan, đơn vị trên địa bàn	Phòng Kinh tế	Các phòng, ban, ngành	Hàng năm
29.	Xây dựng Chương trình Phát triển, ứng dụng Công nghệ sinh học; Chương trình Phát triển Nông nghiệp công nghệ cao	Các phòng: VHXH, Kinh tế	Các phòng, ban, ngành	2025-2026
30.	Khuyến khích doanh nghiệp khởi nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo; kết nối quỹ đầu tư, nhà đầu tư thiên thần, cộng đồng cổ vốn cho các dự án khởi nghiệp tại địa phương	Phòng VHXH	Các phòng, ban, ngành	Thường xuyên
31.	Sử dụng có hiệu quả các nền tảng số dùng chung của tỉnh, của ngành, lĩnh vực bảo đảm hoạt động thống nhất, liên thông của các ngành, lĩnh vực trên môi trường số	Phòng VHXH	Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
32.	Xây dựng, ban hành Kế hoạch phát triển hạ tầng số	Phòng VHXX	Các phòng, ban, ngành	Thực hiện theo kế hoạch của tỉnh
33.	Thúc đẩy hệ sinh thái kinh tế số trên các lĩnh vực: nông nghiệp; du lịch; logistics; công nghiệp; chế biến; chế tạo	Phòng VHXX	Các phòng, ban, ngành	2026
34.	Tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng hiệu quả sản phẩm khoa học, công nghệ để hỗ trợ các doanh nghiệp tiếp cận và ứng dụng khoa học, công nghệ trong sản xuất	Phòng VHXX	Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị	2026
35.	Đảm bảo an toàn, an ninh mạng và triển khai hiệu quả Đề án 06 trên địa bàn	Công an xã	Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị	Thường xuyên
36.	Rà soát, triển khai nâng cấp, bổ sung, hoàn thiện đầu tư trang thiết bị đảm bảo an ninh, an toàn hệ thống thông tin phục vụ việc triển khai Đề án 06 và chuyển đổi số	Văn phòng HĐND-UBND xã; phòng VHXX	Phòng Kinh tế, Công an xã	2025 - 2026
IV.	Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia			
37.	Tham mưu giải pháp đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, bảo đảm nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển KHCN, ĐMST và CDS	Phòng VHXX	Các trường học, các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị	12/2025

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
38.	Triển khai thực hiện kế hoạch tìm kiếm, đào tạo học sinh tài năng trong các ngành khoa học cơ bản, các ngành kỹ thuật và công nghệ then chốt phục vụ phát triển công nghệ chiến lược; các chương trình đào tạo, đào tạo nghề chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu ứng dụng công nghệ mới, công nghệ cao	Phòng VHXXH	Các trường học, các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị	4/2026
39.	Triển khai thực hiện mô hình giáo dục số, nâng cao năng lực số trong xã hội; tăng cường đào tạo kiến thức về khoa học và công nghệ, nâng cao năng lực tin học, ngoại ngữ, rèn luyện năng lực thiết kế sáng tạo gắn với các dự án thực tế trong trường phổ thông; tăng cường định hướng nghề nghiệp và tư vấn theo đuổi khoa học, kỹ thuật và ngành kỹ thuật trong các trường học phổ thông để chủ động, chuẩn bị trước một bước nguồn nhân lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong tương lai	Phòng VHXXH	Các trường học, các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị	Thường xuyên
40.	Phát triển hệ sinh thái giáo dục số và học tập hiện đại. Tăng cường đào tạo về kỹ năng số, kiến thức về công nghệ mới; triển khai mô hình trường học thông minh, lớp học ảo, học liệu số, tạo điều kiện để học sinh tiếp cận công nghệ sớm	Phòng VHXXH	Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
41.	Tích hợp, lồng ghép nội dung chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo trong chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức; liên hệ với các cơ quan, đơn vị liên quan để triển khai các chương trình đào tạo, bồi dưỡng về kỹ năng số, kiến thức chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, người dân, doanh nghiệp...	Phòng VHXXH	Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị	Thường xuyên
42.	Tham mưu triển khai thực hiện Nghị định số 179/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ; trong đó ưu tiên tuyển dụng và thực hiện đảm bảo các chế độ, chính sách theo quy định đối với công chức, viên chức là sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ tài năng làm việc tại các vị trí việc làm về KHCN, ĐMST và CDS	Phòng VHXXH	Phòng Kinh tế	9/2025
43.	Đổi mới, nâng cao chất lượng tổ chức các cuộc thi: Sáng tạo trẻ, Sáng tạo khoa học kỹ thuật, Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo,...; tôn vinh các sáng chế, giải pháp hữu ích, danh hiệu tri thức tiêu biểu	Phòng VHXXH	Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị	Thường xuyên
V	Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh			
44.	Triển khai ứng dụng nền tảng trí tuệ nhân tạo phục vụ công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực. Khuyến khích xã hội hóa, hợp tác công - tư trong phát triển hạ tầng số	Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị	Phòng VHXXH	Năm 2025 và những năm tiếp theo

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
45.	Triển khai các nền tảng số thông minh trong các ngành, lĩnh vực: du lịch, nông nghiệp, sản xuất, logistics, thương mại điện tử, giáo dục - y tế, đô thị, môi trường,... Phát triển thanh toán số, thúc đẩy kinh tế số, xã hội số, nâng cao năng lực cạnh tranh.	Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị	Phòng VHXXH	Năm 2025 và những năm tiếp theo
46.	Đẩy mạnh số hoá dữ liệu, khai thác ứng dụng cắt giảm thủ tục hành chính - không phụ thuộc các ngành, trọng tâm là lĩnh vực tư pháp, giáo dục, y tế, đất đai, thương mại, xây dựng, du lịch, logistics	Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị	Phòng VHXXH, Văn phòng HĐND-UBND	Năm 2025 và những năm tiếp theo
47.	Tổ chức triển khai hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số và các nhiệm vụ khác do các bộ, ngành Trung ương, UBND tỉnh giao trách nhiệm thực hiện	Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị	Phòng VHXXH	Năm 2025 và những năm tiếp theo
48.	Xây dựng, triển khai Chương trình phát triển Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số với các mục tiêu được lượng hóa cụ thể; giao trách nhiệm người đứng đầu các đơn vị trực tiếp phụ trách, chỉ đạo	Phòng VHXXH	Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị	Năm 2025 và những năm tiếp theo
49.	Sử dụng có hiệu quả các nền tảng số dùng chung, các cơ sở dữ liệu số dùng chung, kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị; đẩy mạnh cải cách hành chính, rà soát, tái cấu trúc, số hóa toàn bộ quy trình nghiệp vụ dựa trên công nghệ số	Phòng VHXXH	Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị	Năm 2025 và những năm tiếp theo

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
50.	Xây dựng kế hoạch phát triển văn hoá số bảo đảm giữ gìn bản sắc dân tộc, triển khai thực hiện bộ quy tắc ứng xử trên không gian mạng, giảm thiểu tác động tiêu cực của công nghệ số đối với xã hội	Phòng VHXXH	Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị	Thực hiện theo kế hoạch của tỉnh
51.	Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực quản lý văn hóa, di sản, thể thao và du lịch. Khuyến khích, thu hút đông đảo cộng đồng tham gia sáng tạo, sản xuất các sản phẩm văn hóa số tích cực, lành mạnh và hướng thiện trên môi trường số	Phòng VHXXH	Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị	9/2025
52.	Triển khai các biện pháp quyết liệt, xử lý kịp thời các hiện tượng văn hóa số không lành mạnh, ảnh hưởng tới giá trị chung của xã hội, giảm thiểu các tác động tiêu cực mà công nghệ số mang lại tới môi trường, xã hội và người dân, đặc biệt là trẻ em, thanh thiếu niên và các đối tượng dễ bị tổn thương trên không gian mạng	Phòng VHXXH	Công an xã	Thường xuyên
53.	Triển khai nền tảng số về giám sát, thu thập, quản lý dữ liệu lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, tài nguyên, môi trường theo chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên và tích hợp, liên thông với nền tảng dữ liệu dùng chung của tỉnh	Phòng Kinh tế	Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị	9/2025

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
54.	Xây dựng chương trình, đề án, dự án đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số nhằm phát huy lợi thế trên một số lĩnh vực, địa phương, như: Chương trình phát triển nông nghiệp công nghệ cao; nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phát triển nông nghiệp; Chương trình ứng dụng công nghệ sinh học trong nông nghiệp; Chương trình giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản.	Phòng Kinh tế	Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị	Thường xuyên
55.	Xây dựng kế hoạch để mỗi người dân có danh tính số, phương tiện số và tài khoản số hình thành công dân số	Công an xã	Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị	9/2025
56.	Triển khai giải pháp hỗ trợ, bảo vệ người dân trên không gian mạng ở mức cơ bản, tạo lập niềm tin số	Công an xã	Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị	9/2025
57.	Xây dựng, triển khai các cơ chế, biện pháp, nền tảng số để ngăn chặn, đấu tranh hiệu quả đối với tội phạm công nghệ cao, lợi dụng không gian mạng	Công an xã	Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị	Thường xuyên
58.	Triển khai thực hiện liên thông dữ liệu Sổ sức khỏe điện tử, Giấy chuyển tuyến, Giấy hẹn khám lại, Kết quả xét nghiệm	Trung tâm Y tế Tiên Điền	Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị	9/2025
59.	Triển khai bệnh án điện tử tại Trung tâm Y tế	Trung tâm Y tế Tiên Điền	Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị	9/2025

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
VI	Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp			
60.	Tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, đề án của Chính phủ	Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị	Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị	Thực hiện theo nhiệm vụ tại phụ lục II Nghị quyết số 71/NQ-CP
61.	Phối hợp triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia chuyển đổi số. Xây dựng thương hiệu số cho sản phẩm chủ lực, áp dụng công nghệ truy xuất nguồn gốc, IoT, blockchain trong nông nghiệp, chế biến...	Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị	Phòng VHXXH	Thường xuyên
62.	Xây dựng, ban hành chương trình đẩy mạnh sản xuất thông minh, chuyển đổi số trong các lĩnh vực trọng điểm như nông nghiệp, công nghiệp, thương mại, tài chính, giáo dục, y tế, giao thông, xây dựng, logistics, vật liệu mới, du lịch...	Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị	Phòng VHXXH	Năm 2025 và những năm tiếp theo
63.	Tham mưu giải pháp phát triển thị trường khoa học và công nghệ. Khuyến khích doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh đầu tư cho chuyển đổi số, nghiên cứu, ứng dụng khoa học, đổi mới công nghệ để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, quản trị doanh nghiệp	Phòng VHXXH	Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị	Năm 2025 và những năm tiếp theo

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
64.	Khuyến khích doanh nghiệp tham gia các chuỗi cung ứng số, xuất khẩu sản phẩm, dịch vụ thông qua nền tảng số toàn cầu. Đặt hàng, giao nhiệm vụ cho các doanh nghiệp công nghệ số thực hiện các nhiệm vụ trọng điểm về chuyển đổi số	Phòng VHXXH	Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị	Năm 2025 và những năm tiếp theo
65.	Triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp	Phòng VHXXH	Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị	Năm 2025 và những năm tiếp theo
66.	Triển khai thực hiện nội dung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ; trong đó, tập trung các nội dung hỗ trợ tư vấn về chuyển đổi số, hỗ trợ áp dụng công nghệ, ứng dụng các giải pháp trên nền tảng số, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo	Phòng Kinh tế	Phòng VHXXH, các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị	Năm 2025 và những năm tiếp theo
67.	Xây dựng chương trình hỗ trợ doanh nghiệp tiêu thụ sản phẩm, dịch vụ trên môi trường số nhằm hỗ trợ doanh nghiệp chuyển sản phẩm lên môi trường số (sàn TMĐT, nền tảng số...), thúc đẩy thương mại điện tử và mô hình kinh doanh số, kinh tế số	Phòng Kinh tế	Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị	10/2025
68.	Khai thác, sử dụng cổng thông tin hoặc sàn thương mại điện tử của tỉnh để hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm trên địa bàn, kết nối doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh	Phòng Kinh tế	Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị	10/2025
VII	Tăng cường hợp tác trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số			

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
69.	Đẩy mạnh hợp tác với các cơ quan, đơn vị liên quan để nghiên cứu, chuyển giao khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh. Tăng cường liên kết, hợp tác với các cơ quan, đơn vị để học tập, chia sẻ kinh nghiệm đổi mới sáng tạo kịp thời ứng dụng các thành tựu phù hợp với thực tiễn và điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương; đẩy mạnh ngoại giao công nghệ, thu hút các nguồn lực bên ngoài, góp phần đảm bảo an ninh kinh tế, nâng cao tự chủ về công nghệ	Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị	Phòng VHXXH	Năm 2025 và những năm tiếp theo
70.	Tham gia hội nghị, diễn đàn về chuyển đổi số, khoa học, công nghệ, thúc đẩy các chương trình nghiên cứu, chuyển giao công nghệ tiên tiến, chiến lược do cấp trên tổ chức	Phòng VHXXH	Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị	Năm 2025 và những năm tiếp theo
71.	Tham mưu thu hút, kêu gọi các doanh nghiệp ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo trong đầu tư sản xuất, kinh doanh trên địa bàn; tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp hợp tác với các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh	Phòng Kinh tế	Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị	Thường xuyên